

Bản án số: 02/2024/HSST

Ngày: 12/3/2024

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BUÔN ĐƠN, TỈNH ĐẮK LẮK

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Sỹ Thành

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Lam Điền

2. Ông Nguyễn Đình Phương

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Đặng Thị Thanh Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Buôn Đơn, tỉnh Đắk Lắk.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đơn, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:* ông Phan Như Khánh- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Buôn Đơn, tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:02/2024/HSST ngày 01 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2024/QĐXXST-HS, ngày 16/ 02/2024 đối với bị cáo:**Lê Tấn C**, sinh năm 1990, tại tỉnh Long An;Giới tính: Nam

Nơi cư trú: Thôn 1, xã T, huyện L, tỉnh Đ.

Nơi ở hiện tại: Buôn E, xã W, huyện B, tỉnh Đắk Lắk

Quốc tịch: Việt Nam.Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông;Trình độ học vấn: 3/12;

Con ông: Lê Thanh T, sinh năm 1962 và bà: Lê Thị K, sinh năm 1956.

Vợ: Bùi Thị L, sinh năm: 1992.Trú tại: Buôn E, xã W, huyện B, tỉnh Đắk Lắk. Có 02 con, con lớn sinh năm 2012, **con nhỏ sinh năm 2013**.

-Tiền án, Tiền sự: **Không**.

- Bị **áp dụng biện pháp** ngăn chặn “**Cấm đi khỏi nơi cư trú**” (có mặt).

- **Người bị hại:** Ông Lê Thanh T, sinh năm 1962

Nơi cư trú:thôn 1, xã T, huyện L, tỉnh Đ

Nơi tạm trú: Buôn E, xã W, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt)

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** anh Lê Tấn Chiến, sinh năm 1995

Nơi cư trú: thôn 1, xã T, huyện L, tỉnh Đ

Nơi tạm trú: Buôn E, xã W, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biên tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 30/10/2023, Lê Tấn C tổ chức ăn nhậu tại nhà

riêng tại Buôn E, xã W, huyện B cùng với bố ruột là ông Lê Thanh T và em trai ruột là anh Lê Tấn Chiến cùng tạm trú tại Buôn E, xã W, huyện B, tỉnh Đắk Lắk. Sau khi ăn uống xong, C có bàn bạc với ông T về chuyện đầu tư tiền để cùng C trồng cây Mỳ (sắn), sau đó C có trách móc ông T và nhắc đến bà Lê Thị K (mẹ C) về việc bố, mẹ không hỗ trợ gì cho C trong việc đầu tư làm ăn nên giữa C và ông T xảy ra mâu thuẫn. Do bức tức việc bà K cầm tiền của gia đình bỏ nhà đi nên C chửi mẹ mình trước mặt ông T là “con đĩ chó”, nghe C nói vậy nên Chiến lao tới dùng tay nắm 01 (một) cái trứng vào vùng mắt trái của C, sau đó C và Chiến vật lộn, giằng co đánh nhau. Thấy vậy, ông T can ngăn nên cả hai dừng lại, sau đó ông T cùng Chiến đi bộ về căn nhà cách nhà C khoảng 1km; còn C đi vào nhà rửa vết thương do bị Chiến nắm trứng. Bực tức vì bị Chiến đánh nên C cầm theo 01 con dao đi từ nhà đến căn nhà nơi ông T và Chiến ở, khi đến nơi C không thấy ai nên đã đi vào nhà lấy một chiếc bật lửa (quẹt ga) ở bên cạnh bếp ga rồi bật lửa đốt miếng vải ở cửa sổ gian nhà nhưng không cháy nên C ra ngoài cửa chính và châm lửa đốt mái hiên lợp bằng tranh dẫn đến cháy các tài sản bên trong nhà gồm: 01 đầu máy nổ, nhãn hiệu Jiang Dong – Vip; 01 xe mô tô biển kiểm soát 49K1-041.14; 06 bao phân NPK 16 – 8 – 16, nhãn hiệu Bình Điền, thấy lửa cháy lớn được nửa căn nhà thì C rút chiếc bật lửa dưới đất rồi đi bộ về nhà. Về đến nhà, C tiếp tục mang tài sản của ông T đang gửi tại nhà mình gồm: 01 xe mô tô biển kiểm soát 49H1 – 219.39; 01 tủ lạnh; 01 máy lọc nước; 01 bộ bàn ghế gỗ; 01 máy giặt ra khu vực đất trống trước cửa nhà để đốt. Sau đó C vào nhà rửa vết thương rồi đến Trung tâm y tế huyện B điều trị vết thương.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 33/KL-ĐGTS ngày 24/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B kết luận: Tổng giá trị thiệt hại của 08/09 (tám/chín) tài sản định giá là: 41.750.000 đồng (Bốn mươi một triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng chẵn). Cụ thể:

- 01 (một) căn nhà gỗ có 02 gian, mái bằng tôn, vách trước sau bằng gỗ, có chiều dài khoảng 6,3m, chiều rộng khoảng 4m có giá trị: 2.400.000 đồng (Hai triệu bốn trăm ngàn đồng).

- 01 (một) xe mô tô Honda Air Blade, biển kiểm soát 49K1-041.14, màu đen, số khung: RLHJF270XBY728577, số máy: JF27E0753373 có giá trị: 14.000.000 đồng (Mười bốn triệu đồng).

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 49H1 – 219.39, màu nâu, số máy: 68JL1P52FMH003424, số khung: RRKWCH5UMCXN03424 có giá trị: 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

- 01 (một) đầu máy nổ, nhãn hiệu Jiang Dong – Vip có giá trị: 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng).

- 06 (sáu) bao phân NPK 16 – 8 – 16, nhãn hiệu Bình Điền có giá trị: 4.050.000 đồng (Bốn triệu không trăm năm mươi ngàn đồng).

- 01 (một) tủ lạnh nhãn hiệu Toshiba có giá trị: 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)

- 01 (một) máy lọc nước, không rõ nhãn hiệu có giá trị: 2.500.000 đồng (Hai triệu năm

trăm ngàn đồng).

- 01 (một) bộ bàn ghế bằng gỗ có giá trị: 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm ngàn đồng).

- 01 (một) máy giặt, không rõ nhãn hiệu. Không đủ cơ sở định giá.

**Quá trình điều tra xác định được:** 01 (một) căn nhà gỗ có 02 gian, mái bằng tôn, vách trước sau bằng gỗ, có chiều dài khoảng 6,3m, chiều rộng khoảng 4m là tài sản riêng của bị can Lê Tấn C; 01 (một) đầu máy nổ, nhãn hiệu Jiang Dong – Vip và 06 (sáu) bao phân NPK 16 – 8 – 16, nhãn hiệu Bình Điền là tài sản chung của C và ông Lê Thanh T (theo thỏa thuận phân chia quyền sở hữu tài sản của ông T và C là **50/50** giá trị của 02 tài sản trên là 16.050.000 đồng). Các tài sản còn lại thuộc sở hữu của ông T. Do đó, trong vụ án này tài sản của ông Lê Thanh T bị thiệt hại là: **31.325.000 đồng** (Ba mươi một triệu ba trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

Ngày 16/11/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B ra Quyết định trưng cầu giám định số 486/QĐ-ĐTTH, trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk đối với thương tích của Lê Tấn C vào ngày 30/10/2023.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 602/KLTTCT-PY ngày 16/11/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Tấn C tại thời điểm giám định là **4%** (bốn phần trăm).

Kết luận khác:

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể từng thương tích của anh Lê Tấn C:

+ Vết thương để lại sẹo vùng giữa trán, trên đường chân tóc, kích thước: 2cm x 0,1cm, tỷ lệ: **1%** (một phần trăm).

+ Vết thương để lại sẹo hình chân chim cung mày trái, kích thước: 4cm x 0,1cm, tỷ lệ: **3%** (ba phần trăm).

- Vật tác động: Vật tày và vật tày có cạnh.

- Cơ chế hình thành thương tích:

+ Vết thương để lại sẹo vùng giữa trán, trên đường chân tóc do vật tày, cứng, có cạnh tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau.

+ Vết thương để lại sẹo hình chân chim cung mày trái do vật tày, cứng tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải.

Đối với thương tích 4% (Bốn phần trăm) của Lê Tấn C do anh Lê Tấn Chiến gây ra vào ngày 30/10/2023, anh C đã có đơn yêu cầu không khởi tố. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện B chuyển hồ sơ đến Công an huyện B để ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi của Lê Tấn Chiến theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 02/CT-VKS-BĐ, ngày 01/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Đắk Lắk truy tố Lê Tấn C về tội “Hủy hoại tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lê Tấn C thành khẩn khai nhận hành vi đốt cháy tài sản do bị cáo thực hiện vào ngày 30/10/2023. Lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B.

Kết quả tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm, sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, các chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Tấn C phạm tội “Hủy hoại tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Lê Tấn C từ 12 đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

-Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47, khoản 2 Điều 48 Bộ luật Hình Sự; khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

+ Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện B, trả: 01 (một) đầu máy nổ, nhãn hiệu Jiang Dong – Vip số 201908; 01 (một) khung xe máy, có số khung: RLHJF270XBY728577, số máy: JF27E0753373, biển kiểm soát 49K1-041.14 (đã bị cháy hoàn toàn chỉ còn trơ khung kim loại); 01 (một) khung xe máy, có số khung RRRKWCH5UMCXN03424, số máy: 68JL1P52FMH003424, biển kiểm soát 49H1 – 219.39 (đã bị cháy hoàn toàn chỉ còn trơ khung kim loại); 01 (một) tấm gỗ đã bị cháy có kích thước dài 118cm, cao 45cm; 02 (hai) khúc gỗ hình vuông dài 75cm đã bị cháy nham nhở; 01 (một) khúc gỗ hình vuông dài 75cm đã bị cháy nham nhở; 01 (một) khúc gỗ bị cháy nham nhở, kích thước còn lại dài 65cm, rộng 65cm; 01 (một) khung vỏ kim loại hình chữ nhật bị biến dạng, kích thước (85 x 41,5 x 30,5) cm; 01 (một) khung vỏ kim loại hình chữ nhật bị biến dạng, kích thước (115 x 44 x 52) cm; 01 (một) khung vỏ kim loại hình chữ nhật bị biến dạng, kích thước (73 x 54 x 51) cm cho chủ sở hữu hợp pháp ông Lê Thanh T quản lý, sử dụng.

+ Đối với 02 cái bật lửa (quẹt ga) đã thu giữ là công cụ bị cáo dùng để phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy

-Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Lê Thanh T không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không đề cập xử lý.

Bị cáo C thừa nhận luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng qui định của pháp luật, không oan sai và không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo nhận thấy hành vi của mình sai trái, ăn năn hối hận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định và không bị ai khiếu nại gì về việc tiến hành các

hoạt động tố tụng đối với vụ án nên toàn bộ hoạt động tố tụng, thu thập chứng cứ đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 30/10/2023, tại Buôn E, xã W, huyện B, tỉnh Đắk Lắk, Lê Tấn C đã có hành vi hủy hoại tài sản của ông Lê Thanh T trị giá 31.325.000 đồng (Ba mươi một triệu ba trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

Hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, được qui định trong Bộ luật Hình sự hiện hành, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi mà mình thực hiện và hậu quả xảy ra nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Xét luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, cần chấp nhận.

Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lê Tấn C phạm tội “**Hủy hoại tài sản**” theo qui định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự;

**Điều 178 Bộ luật Hình sự quy định:**

***“ 1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm ”***

[3] Xét tính chất vụ án và hậu quả xảy ra thấy rằng:

Do ý thức coi thường pháp luật, chỉ vì mâu thuẫn bộc phát bị cáo Lê Tấn C đã đốt cháy hủy hoại tài sản của ông Lê Thanh T trị giá 31.325.000 đồng (Ba mươi một triệu ba trăm hai mươi lăm ngàn đồng). Vì vậy cần xử lý trách nhiệm hình sự nghiêm minh đối với bị cáo

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: trong đêm ngày 30/10/2023, bị cáo hai lần đốt cháy tài sản người khác mà mỗi lần tài sản bị hủy hoại đều trên 2 triệu đồng. Vì vậy, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo qui định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Về áp dụng hình phạt: Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật nhưng có phần chừa thỏa đáng nên cần xem xét trong khi lượng hình.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã trả cho chủ

sở hữu ông Nguyễn Thanh T các tài sản gồm:01 (một) đầu máy nổ, nhãn hiệu Jiang Dong – Vip số 201908; 01 (một) khung xe máy, có số khung: RLHJF270XBY728577, số máy: JF27E0753373, biển kiểm soát 49K1-041.14 (đã bị cháy hoàn toàn chỉ còn trơ khung kim loại); 01 (một) khung xe máy, có số khung RRRKWCH5UMCXN03424,số máy: 68JL1P52FMH003424, biển kiểm soát 49H1 – 219.39 (đã bị cháy hoàn toàn chỉ còn trơ khung kim loại); 01 (một) tấm gỗ đã bị cháy có kích thước dài 118cm, cao 45cm; 02 (hai) khúc gỗ hình vuông dài 75cm đã bị cháy nham nhở; 01 (một) khúc gỗ hình vuông dài 75cm đã bị cháy nham nhở;01 (một) khúc gỗ bị cháy nham nhở, kích thước còn lại dài 65cm, rộng 65cm; 01 (một) khung vỏ kim loại hình chữ nhật bị biến dạng, kích thước (85 x 41,5 x 30,5) cm; 01 (một) khung vỏ kim loại hình chữ nhật bị biến dạng, kích thước (115 x 44 x 52) cm; 01 (một) khung vỏ kim loại hình chữ nhật bị biến dạng, kích thước (73 x 54 x 51) cm là phù hợp, cần chấp nhận.

- Đối với 02 cái bật lửa (quẹt ga) là công cụ bị cáo dùng để phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy

- Về trách nhiệm dân sự:Bị hại ông Lê Thanh T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không đề cập.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên.***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Tấn C phạm tội “*Hủy hoại tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lê Tấn C 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47,khoản 2 Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

2.1. Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã trả cho chủ sở hữu ông Lê Thanh T các tài sản gồm:01 (một) đầu máy nổ, nhãn hiệu Jiang Dong – Vip số 201908; 01 (một) khung xe máy, có số khung: RLHJF270XBY728577, số máy: JF27E0753373, biển kiểm soát 49K1-041.14 (đã bị cháy hoàn toàn chỉ còn trơ khung kim loại); 01 (một) khung xe máy, có số khung RRRKWCH5UMCXN03424,số máy: 68JL1P52FMH003424, biển kiểm soát 49H1 – 219.39 (đã bị cháy hoàn toàn chỉ còn trơ khung kim loại); 01 (một) tấm gỗ đã bị cháy có kích thước dài 118cm, cao 45cm; 02 (hai) khúc gỗ hình vuông dài 75cm đã bị cháy nham nhở; 01 (một) khúc gỗ hình vuông dài 75cm đã bị cháy nham nhở;01 (một) khúc gỗ bị cháy nham nhở, kích thước còn lại dài 65cm, rộng 65cm; 01 (một) khung vỏ kim loại hình chữ nhật bị biến dạng, kích thước (85 x 41,5 x 30,5) cm; 01 (một) khung vỏ kim loại hình chữ nhật bị biến dạng, kích thước (115 x 44 x 52) cm; 01 (một) khung vỏ kim loại hình chữ nhật bị biến dạng, kích thước (73 x 54 x 51) cm.

2.2. Tịch thu để tiêu hủy 02 cái bật lửa (quẹt ga) là công cụ bị cáo dùng để phạm tội.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm d, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Tấn C phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án sơ thẩm được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk
- VKSND huyện Buôn Đôn;
- CQCSĐT CA huyện Buôn Đôn;
- P. GĐKT TAND cấp cao Đă Nẵng
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Buôn Đôn;
- Cơ quan THA.HS huyện Buôn Đôn;
- lưu HS, VP

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa**  
**(Đã ký)**

**Nguyễn Sỹ Thành**